

Số: 2032 /BC- UBND

Nghi Xuân, ngày 26 tháng 4 năm 2024

## BÁO CÁO

### Kết quả thực pháp luật về tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo của người đứng đầu

Kính gửi: Ban Thường trực Ủy ban MTTQ tỉnh Hà Tĩnh

Thực hiện Văn bản số 157/MTTQ-BTT ngày 19/4/2024 của Ban thường trực Ủy ban mặt trận tổ Việt Nam tỉnh Hà Tĩnh về báo cáo kết quả thực hiện pháp luật về tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo của người đứng đầu; UBND huyện Nghi Xuân báo cáo kết quả thực hiện như sau:

#### I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO ĐỐI VỚI CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO (TỪ 01/01/2022 ĐẾN HẾT NGÀY 31/12/2023):

##### 1. Việc ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

Triển khai thực hiện các quy định của Luật Tiếp công dân, Luật khiếu nại, Luật tố cáo, các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành và văn bản chỉ đạo của cấp có thẩm quyền, UBND huyện đã chủ động, kịp thời ban hành nhiều văn bản<sup>1</sup> cụ thể hóa các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác tiếp dân, giải quyết KNTC; các văn bản ban hành bảo đảm về nội dung, thể thức, trình tự, thủ tục; có tính khả thi cao trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện; trên cơ sở công tác chỉ đạo các cơ quan, đơn vị đã triển khai thực hiện nghiêm túc, có nhiều chuyển biến rõ nét, tích cực; nhiều vụ việc tồn đọng, phức tạp, kéo dài cơ bản đã được giải quyết dứt điểm; hiệu lực, hiệu quả, trách

<sup>1</sup> Quyết định số 2763/QĐ-UBND ngày 02/8/2023 Ban hành Quy chế phối hợp trong tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh giữa Ban Tiếp công dân huyện, các phòng, ban, đơn vị, UBMTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện và UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện; Văn bản số 3512/UBND-TT ngày 11/8/2023 tăng cường công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết KNTC, KNPA; Quyết định số 2060/QĐ-UBND ngày 16/6/2023 thành lập Hội đồng Tư vấn giải quyết KNTC; Quyết định số 01/QĐ-HĐTV ngày 18/7/2023 của Hội đồng tư vấn GQKNTC về việc thành lập Tổ giúp việc HĐTV; Quyết định số 02/QĐ-HĐTV ngày 02/8/2023 của Hội đồng tư vấn GQKNTC về việc ban hành quy chế hoạt động của HĐTV và Tổ giúp việc HĐTV; Văn bản số 2004/UBND-TT ngày 15/5/2023 đơn đốc giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu nại, tố cáo tồn đọng (lần 2); Văn bản số 1500/UBND-TT ngày 17/4/2023 về tăng cường công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết KNTC, PCTN; Văn bản số 1197/UBND-TT ngày 30/3/2023 tập trung xác minh, giải quyết, tham mưu giải quyết dứt điểm các vụ việc KNTC tồn đọng; Kế hoạch số 856/KH-UBND ngày 13/3/2023 về giải quyết kịp thời các vụ việc KNTC, KNPA tồn đọng, phức tạp, kéo dài; Văn bản số 3843/UBND-TT ngày 05/9/2023 về việc kết quả giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo, KNPA tồn đọng, phức tạp kéo dài theo kế hoạch 856/KH-UBND; Văn bản số 794 /UBND-TT ngày 09/3/2023 triển khai công tác trọng tâm về nội chính, cải cách tư pháp và PCTN, tiêu cực 2023; Văn bản số 621/UBND-TT ngày 27/02/2023 lấy ý kiến vào kế hoạch hành động và xây dựng lộ trình giải quyết các vụ việc KNTC, KNPA tồn đọng, phức tạp, kéo dài; Văn bản số 1943 /UBND-TT ngày 06/10/2022 triển khai ý kiến chỉ đạo của đồng chí Bí thư Huyện ủy tại phiên tiếp công dân định kỳ tháng 9 năm 2022; Văn bản số 1942/UBND-TT ngày 06/10/2022 về chỉ đạo công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư của công dân; Văn bản số 1931/UBND-TT ngày 05/10/2022 về triển khai thực hiện Báo cáo của UBND tỉnh về công tác dân nguyện của Quốc hội trong tháng 7/2022; Văn bản số 1930/UBND-TT ngày 05/10/2022 báo cáo tình hình thi hành pháp luật về khiếu nại trong năm 2022; Văn bản số 1385/UBND-TT ngày 27/7/2022 triển khai thực hiện Kế hoạch số 290/KH-UBND ngày 21/7/2022 của UBND tỉnh; Quyết định số 1705/QĐ-UBND ngày 26/5/2022 Về kiện toàn Ban tiếp công dân; Quyết định số 3871/QĐ-UBND ngày 29/9/2021 ban hành Nội quy Tiếp công dân tại Trụ sở Tiếp công dân; Quyết định số 3870/QĐ-UBND ngày 29/9/2021 ban hành Quy chế tiếp công dân tại Trụ sở Tiếp công dân.

nhiệm của người đứng đầu, CBCC trong công tác tiếp dân, giải quyết đơn KNTC, KNPA luôn quan tâm; góp phần ổn định tình hình an ninh trật tự ở địa phương.

## **2. Việc chỉ đạo, kiểm tra cơ quan, đơn vị, công chức, viên chức**

UBND huyện đã tổ chức 02 cuộc Thanh tra trách nhiệm liên quan đến công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC, PCTN tại 03 đơn vị cấp xã; thông qua công tác xử lý đơn thư, giải quyết KNTC, KNPA thường xuyên kết hợp kiểm tra công tác thực hiện tại các đơn vị nhất là cấp xã; qua công tác thanh tra, kiểm tra đã từng bước phát hiện, chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế của chính quyền địa phương, trách nhiệm của người đứng đầu, của CBCC trong thực hiện chức năng quản lý Nhà nước, tổ chức thực hiện, tham mưu về công tác tiếp dân, giải quyết KNTC, KNPA.

## **3. Công tác phối hợp thông tin, tuyên truyền về chính sách, pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.**

UBND huyện luôn chủ động, kịp thời chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tập trung quán triệt, tuyên truyền các quy định của Đảng và Nhà nước về công tác tiếp dân, giải quyết KNTC; các cơ quan, đơn vị đã chủ động, lựa chọn nhiều hình thức (Hội nghị tập trung, ngày pháp luật, hệ thống truyền thanh cơ sở, thông qua đối thoại, giải quyết KNTC) đã triển khai thực hiện nghiêm túc thông tin, tuyên truyền về chính sách, pháp luật về tiếp công dân, giải quyết KNTC, KNPA.

## **4. Công tác bồi dưỡng tập huấn**

Trong kỳ báo cáo, UBND huyện đã tổ chức 04 Hội nghị tập huấn (Phối hợp với Trường cán bộ Thanh tra Chính phủ 01 cuộc; Thanh tra tỉnh 02 cuộc, Thanh tra huyện chủ trì 01 cuộc) cho khoảng 480 lượt CBCC cấp huyện, xã về các quy định của pháp luật liên quan đến công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC; thông qua công tác quán triệt, tuyên truyền tập huấn, quán triệt đã phần nào tạo được những chuyển biến tích cực về nhận thức của CBCC, VC trong công tác tham mưu về tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân trên địa bàn.

## **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO CỦA CÔNG DÂN (TỪ 01/01/2022 - 31/12/2023)**

### **1. Trách nhiệm thực hiện pháp luật tiếp công dân**

*1.1. Việc bố trí địa điểm, cán bộ, lịch tiếp công dân, việc công khai lịch tiếp công dân của người đứng đầu đơn vị cấp huyện:*

- Việc bố trí địa điểm tiếp dân: UBND huyện bố trí phòng tiếp công dân, phòng chờ tại tầng 2, nhà làm việc Trung tâm hành chính công huyện; trang bị cơ bản đầy đủ các điều kiện cần thiết (bàn, ghế, tủ đựng hồ sơ, tài liệu; hệ thống sổ sách, hệ thống camera giám sát, niêm yết quy chế, lịch tiếp công dân...) để phục vụ tốt cho công tác tiếp công dân.

- Việc bố trí cán bộ tiếp dân: Ban tiếp công dân huyện do phó Chánh Văn phòng HĐND&UBND huyện là trưởng ban và bố trí 01 chuyên viên chuyên trách tiếp dân (từ trước đến tháng 02 năm 2023 do 01 chuyên viên Văn phòng

HĐND&UBND huyện thực hiện; từ tháng 3 năm 2023 đến nay giao cho 01 chuyên viên Thanh tra huyện kiêm nhiệm). Thành phần tham gia các phiên tiếp công dân định kỳ của Lãnh đạo huyện gồm: Đại diện Ủy ban kiểm tra Huyện ủy, Văn phòng Huyện ủy, các phòng, ban chuyên môn thuộc UBND huyện, Ủy ban Mặt trận tổ quốc, Hội nông dân, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Viện kiểm sát, Tòa án, Thi hành án, Công An huyện và các xã, thị trấn (khi có vụ việc liên quan đến công dân thuộc địa bàn).

- Việc quy định lịch tiếp công dân: Lịch tiếp dân định kỳ của lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện mỗi tháng 2 phiên vào các ngày 05 và ngày 20 hàng tháng; lịch tiếp dân thường xuyên được bố trí vào các ngày làm việc trong tuần.

- Việc công khai lịch tiếp công dân: Lịch tiếp công dân được công khai trên cổng thông tin điện tử huyện và niêm yết tại Trụ sở tiếp công dân huyện.

### *1.2. Trách nhiệm thực hiện pháp luật về tiếp công dân:*

- Tiếp công dân định kỳ: Trong kỳ, UBND huyện đã tổ chức 43/48<sup>2</sup> phiên tiếp dân định kỳ (tiếp 173 lượt công dân, tiếp 185 công dân), cụ thể:

+ Chủ tịch UBND huyện tiếp 28 phiên (tiếp 115 lượt, tiếp 121 công dân)

+ Phó Chủ tịch UBND huyện tiếp 15 phiên (tiếp 58 lượt, tiếp 64 công dân)

+ Ủy quyền cho Chánh Thanh tra tiếp: Không

- Tiếp công dân đột xuất: Không

- Tiếp công dân thường xuyên: 13 lượt, 13 người, tiếp 13 vụ việc (cũ 04, mới phát sinh 09); số vụ việc phức tạp: Không; số đoàn đông người: Không

- Việc thực hiện đối thoại với Nhân dân: UBND huyện đã tổ chức đối thoại với người dân 25 cuộc, gồm: 09 cuộc đối thoại với người khiếu nại; 02 cuộc đối thoại người đứng đầu cấp uỷ, chính quyền với nhân dân; 06 cuộc đối thoại liên quan đến đơn kiến nghị, phản ánh; 08 cuộc đối thoại liên quan đến công tác bồi thường GPMB các dự án...

- Việc chỉ đạo sau khi tiếp công dân: Sau các phiên tiếp dân định kỳ, thường xuyên, UBND huyện đều giao Ban tiếp công dân huyện tham mưu thông báo, văn bản thông tin cho công dân biết, đồng thời giao nhiệm vụ cho cơ quan, đơn vị tham mưu, xử lý trả lời công dân theo quy định.

## **2. Kết quả giải quyết đơn KNTC, KNPA**

### *2.1. Về tiếp nhận và phân loại đơn:*

UBND huyện tiếp nhận 199 đơn (15KN, 14TC, 170KNPA), trong đó:

- Đơn thuộc thẩm quyền 66 đơn (09KN, 11TC, 46KNPA)

- Đơn không thuộc thẩm quyền 133 đơn (06KN, 03TC, 124KNPA)

### *2.2. Kết quả giải quyết đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền:*

Trong kỳ, UBND huyện thụ lý, giải quyết 09 vụ việc. Kết quả đã giải quyết 09/09 tỷ lệ 100% (giải quyết thông quá giải thích, thuyết phục công dân tự

<sup>2</sup> Có 05 năm 2022, gồm: tháng 1 (01 phiên), tháng 02 (02 phiên), tháng 3 (02 phiên) do ảnh hưởng của dịch Covid 19 nên không tổ chức tiếp tại trụ sở, các kiến nghị, phản ánh, KNTC của công dân được tiếp nhận qua đường bưu điện.

nguyện rút đơn 02/09 vụ việc; giải quyết bằng quyết định hành chính 07/09 vụ việc); số vụ việc đang giải quyết, chưa giải quyết: Không

### *2.3. Kết quả giải quyết đơn tố cáo thuộc thẩm quyền:*

Trong kỳ, UBND huyện thụ lý, giải quyết 11 vụ việc. Kết quả đã giải quyết 11/11 tỷ lệ 100% (giải quyết thông qua giải thích, thuyết phục công dân tự nguyện rút đơn 02/11 vụ việc; giải quyết bằng quyết định hành chính 09/11 vụ việc); số vụ việc đang giải quyết, chưa giải quyết: Không

### *2.4. Kết quả giải quyết đơn KNPA thuộc thẩm quyền:*

UBND huyện tiếp nhận giải quyết 66 vụ việc. Kết quả đã giải quyết 64/66 vụ việc tỷ lệ 96,9%; số vụ việc đang giải quyết 02/66 vụ việc tỷ lệ 3,1%.

*2.5. Việc giải quyết vụ việc khiếu nại, tố cáo tòn độn, độn người, phức tạp kéo dài thuộc thẩm quyền, ở địa phương:* Không

## **3. Kết quả tham mưu giải quyết vụ việc do UBND tỉnh giao**

Trong kỳ báo cáo, UBND huyện tiếp nhận 29 vụ việc do UBND tỉnh giao (thẩm quyền huyện 05 vụ việc; thẩm quyền xã 24 vụ việc); kết quả đến nay cơ bản 29/29 vụ việc đã được UBND huyện, xã xem xét giải quyết.

## **4. Việc thực hiện các kiến nghị của MTTQ Việt Nam**

UBND huyện ban hành Văn bản số 1329/UBND-TT ngày 19/7/2022 chỉ đạo các đơn vị triển khai thực hiện Thông báo số 13/TB-MTTQ-BTT ngày 15/7/2022 của Ban Thường trực, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Hà Tĩnh về thông báo Kết luận việc thực hiện các quy định về quản lý, sử dụng kinh phí bảo đảm cho hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân cấp xã, Ban Giám sát Đầu tư của cộng đồng trên địa bàn huyện. Các đơn vị đã tổ chức thực hiện các nội dung kiến nghị: Kiện toàn Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát Đầu tư cộng đồng; bổ kinh phí cho Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư cộng đồng hoạt động; thường xuyên kiểm tra việc thực hiện các quy định về quản lý, sử dụng kinh phí bảo đảm cho hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân, Ban Ban Giám sát đầu tư cộng đồng; Chỉ đạo các phòng, ban, ngành cấp huyện có liên quan thực hiện phối hợp tốt trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân theo Quy chế phối hợp công tác giữa Thường trực HĐND, UBND và UBNDTTQVN huyện, nhiệm kỳ 2021-2026.

## **5. Trách nhiệm người đứng đầu khắc phục những hạn chế, khó khăn**

Thời gian qua những tồn tại, hạn chế, khó khăn được chỉ ra trong tại các kết luận thanh tra, kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết năm; được UBND huyện chỉ đạo, triển khai thực hiện nghiêm túc; nhiều tồn tại, hạn chế, khó khăn đã từng bước được khắc phục, nhất là: Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, công tác quản trị truyền truyền; việc tiếp nhận, xử lý giải quyết đơn thư KNTC, KNPA.; hiện nay cơ bản các vụ việc tòn độn, phức tạp đã được giải quyết dứt điểm; các vụ việc mới phát sinh, vụ việc người dân chưa đồng thuận luôn được UBND huyện chỉ đạo giải quyết, đối thoại kịp thời.

## **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

### **1. Ưu điểm**

UBND huyện đã kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện nghiêm túc các quy định của Đảng và Nhà nước về công tác tiếp dân, giải quyết KNTC; chủ động tổ chức các cuộc tuyên truyền để nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ CBCC tham mưu; quan tâm bố trí địa điểm, các điều kiện cần thiết để tiếp dân định kỳ, thường xuyên; ban hành hành, công khai đầy đủ nội quy, quy chế, lịch tiếp công dân; phân công CBCC thực hiện và tổ chức các phiên tiếp công dân đảm bảo theo quy định; sau các phiên tiếp công dân, tiếp nhận đơn thư của công dân đã kịp thời chỉ đạo giao bộ phận chuyên môn tham mưu xử lý, giải quyết trả lời công dân theo quy định; công tác đối thoại được duy trì thường xuyên nhất là các vụ việc liên quan đến đơn khiếu nại, các vụ việc người dân chưa thống nhất về phương án trả lời, giải quyết của UBND huyện; kết quả trong thời điểm báo cáo 100% số vụ việc KNTC đã giải quyết dứt điểm đạt tỷ lệ 100%; các vụ việc KNPA đã giải quyết đạt tỷ lệ 96.9%.

## **2. Hạn chế, khó khăn**

Công tác quản trị, tuyên truyền mặc dù đã được thực hiện nhưng chưa được thường xuyên, nội dung tuyên truyền vẫn chưa đa dạng; một số CBCC được giao tham mưu xử lý, giải quyết vụ việc chất lượng tham mưu chưa cao, chưa tạo được sự đồng thuận của người dân trong phương án giải quyết.

## **3. Nguyên nhân**

- Nhiệm vụ quản lý Nhà nước được giao ngày càng nhiều; dẫn đến việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ rất khó khăn trong khi biên chế giao ngày càng cắt giảm, số lượng biên chế được giao thiếu do chậm tuyển dụng.

- Nhận thức pháp luật của người dân còn hạn chế, chưa nghiên cứu kỹ các quy định của pháp luật trước khi viết đơn KNTC, KNPA; một số vụ việc mặc dù đã được UBND huyện, xã giải quyết đúng quy định của pháp luật những công dân vẫn không đồng thuận, chấp hành cho rằng kết quả giải quyết chưa đúng quy định của pháp luật tiếp tục có đơn gửi các cấp có thẩm quyền.

- Nhiều vụ việc do lịch sử để lại, quy định pháp luật có liên quan thường xuyên thay đổi, có sự chồng chéo dẫn đến khó khăn trong giải quyết.

## **4. Trách nhiệm của người đứng đầu về khắc phục những hạn chế, khó khăn**

UBND huyện đã ban nhiều văn bản để chỉ đạo các cơ quan, đơn vị khắc phục những hạn chế, khó khăn được chỉ ra; giao cơ quan, đơn vị, địa phương phải chịu trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo duy trì công tác tiếp công dân tại cơ quan, đơn vị, địa phương theo đúng quy định pháp luật về tiếp công dân; phải trực tiếp đối thoại với công dân ngay khi phát sinh vụ việc; chủ động tổ chức hoà giải; rà soát, giải quyết kịp thời đúng quy định pháp luật các vụ KNTC của công dân; hạn chế tối đa các vụ việc KNTC đông người, phức tạp. Ban hành Kế hoạch giải quyết các vụ việc tồn đọng, phức tạp, kéo dài; ban hành Quy chế phối hợp trong công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC; thành lập Hội đồng tư vấn giải quyết KNTC; giao Thanh tra, phòng Nội vụ theo dõi và có đánh giá các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc chấp hành các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết đơn thư làm căn cứ đánh giá, xếp loại cuối năm.

#### IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

##### 1. Đối với Thanh tra tỉnh và các sở ngành cấp tỉnh

Đề nghị tiếp tục tăng cường tập huấn, đào tạo nghiệp vụ cho đội ngũ CBCC làm công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC. Các sở ngành cấp tỉnh thường xuyên định hướng, giúp đỡ địa phương xử lý đối với các vụ việc KNTC, KNPA phức tạp, kéo dài gặp khó khăn trong tìm phương án giải quyết.

##### 2. Đối với Thanh tra Chính phủ

Đề nghị có hướng dẫn cụ thể về tổ chức, hoạt động của Ban tiếp công dân huyện (hiện nay quy định của Luật Thanh tra 2022 có quy định Thanh tra huyện có nhiệm vụ thực hiện tiếp dân, giải quyết KNTC theo quy định của pháp luật); dẫn đến có nhiều cách hiểu khác nhau; đề nghị cấp có thẩm quyền hướng dẫn cụ thể về Ban tiếp công dân huyện vẫn trực thuộc Văn phòng HĐND và UBND huyện hay trực thuộc Thanh tra huyện để UBND huyện tổ chức thực hiện kiện toàn lại Ban tiếp công dân huyện theo đúng quy định.

Trên đây là kết quả thực pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của người đứng đầu đơn vị cấp huyện, UBND huyện Nghi Xuân báo cáo Ban Thường trực Ủy ban mặt trận tổ quốc tỉnh xem xét, chỉ đạo./.

##### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- TTr Huyện uỷ, HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Văn phòng HĐND&UBND huyện;
- Lưu: VT, TT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Bùi Việt Hùng**